

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2018/HSST

Ngày 25/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hà Thị Nhung; ông Cầm Văn Tổ
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huế- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2018/HS-ST ngày 25/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2018/HSST-QĐ ngày 11.10.2018 đối với bị cáo sau:

Nguyễn Văn T. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08, tháng 2, năm 1982, tại huyện Yên Châu, Sơn La. Nơi HKTT và nơi ở: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm 1930 và bà: Lý Thị P, sinh năm 1940. Hiện đang cư trú tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vợ là Vì Thị A, sinh năm 1990, bị cáo có 02 con, con lớn 10 tuổi, con nhỏ 7 tuổi.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12.6.2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vì Thị A, sinh năm 1990. Trú quán: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12.6.2018, Nguyễn Văn T mang theo 600.000VNĐ điều khiển xe máy biển kiểm soát 26K1- 08194 đi từ nhà đến bản Mai Thuận, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn để tìm mua ma túy. Trên đường đi T vào

quán tạp hóa mua 01 bao thuốc lá Thăng Long hết 10.000VNĐ. Đến bản Mai Thuận, T gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, hỏi mua 590.000VNĐ hồng phiến và đưa tiền, người phụ nữ cầm tiền và đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho T 01 gói nilon màu xanh nói bên trong có 08 viên hồng phiến, T cầm lấy và không mở ra kiểm tra rồi điều khiển xe máy đến nhà Trần Văn Hồi, trú tại tiểu khu 4, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn để xin việc làm lái xe thuê. Khi T đến phòng khách nhà Hồi thì bị Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, T đã thả gói hồng phiến từ tay trái xuống nền nhà cách vị trí chân trái của T khoảng 2cm. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 07 viên nén màu hồng mỗi viên có ký hiệu WY và 02 mảnh vỡ màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu nâu bạc kèm sim, 01 xe máy hiệu HONDA RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 26K1- 08194.

Ngày 13.6.2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích rút mẫu giám định vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn T. Kết quả: 07 viên nén màu hồng và 02 mảnh vỡ có tổng khối lượng là 0,749gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M.

Ngày 18.6.2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số: 758/KLMT, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,749 gam.

Tại bản cáo trạng số: 84/CT-VKS ngày 24/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vì Thị A trình bày về nguồn gốc tài sản 01 xe máy HONDA RSX biển kiểm soát 26K1- 08194 đã bị tạm giữ, đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho chị Vì Thị A để làm phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, khoản 2, khoản 3 Điều 35; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 14 tháng đến 18 tháng tù giam.

Phạt bổ sung bị cáo từ 2.000.000VNĐ đến 3.000.000VNĐ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ tang vật ban đầu, các mảnh nilon ban đầu vụ Nguyễn Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu nâu, kèm theo 01 sim và 01 xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 26K1- 08194, số khung SKRLHDA3112EY4113306, số máy SMJA31E0212431 thu giữ của Nguyễn Văn T.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận, vào ngày 12.6.2018 bị cáo đã mua 590.000VNĐ Methamphetamins để về sử dụng cho bản thân và đã bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng 0,749gam methamphetamine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 84/CT-VKS ngày 24.9.2018 là có căn cứ, đúng quy định.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã

xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo là người sử dụng ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc đã làm, bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai trước khi phạm tội có thu nhập ổn định làm nghề lái máy xúc, có tài sản chung là 01 xe máy đã bị thu giữ. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa, phạt bổ sung bị cáo với mức phạt phù hợp theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 2, 3 Điều 35 BLHS.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng gồm: 0,749gam methamphetamine cơ quan điều tra đã trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, còn lại là vỏ bao bì tang vật ban đầu, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu nâu, kèm theo 01 sim và 01 xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 26K1-08194, đã thu giữ của Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, 01 điện thoại di động là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Đối với 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26K1-08194, đăng ký mang tên Nguyễn Văn T là tài sản chung của bị cáo với vợ là Vì Thị A, tại phiên tòa chị Vì Thị A xin lại tài sản vì không biết bị cáo đã sử dụng xe làm phương tiện mua ma túy. Do đó Hội đồng xét xử không tịch thu sung công mà cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*: Về nguồn gốc ma túy theo bị cáo khai mua của người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ tại bản Mai Thuận, xã Cò

Nòi, huyện Mai Sơn. Do việc mua bán không ai biết và chứng kiến nên không có cơ sở để mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 14 (mười bốn) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt 12.6.2018.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194, khoản 2, 3 Điều 30 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo 2.000.000VNĐ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ tang vật ban đầu, các mảnh nilon ban đầu vụ Nguyễn Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu nâu, kèm theo 01 sim và 01 xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 26K1- 08194, số khung SKRLHDA3112EY4113306, số máy SMJA31E0212431 thu giữ của Nguyễn Văn T.

4. Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

5. Về quyền kháng cáo. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh

